Bs Lê Th M Th ng-

Đ t v n đ

Nhi m khu n đ ng ti t ni u b nh vi n hay nhi m khu n ti t ni u b nh vi n là nhi m khu n x y ra trong b nh vi n liên quan đ n chăm sóc y t . Theo các nghiên c u có t i 25%-40% ng i b nh nh p vi n ph i đ t ng thông ti u ít nh t m t l n đ n nhi u ngày. T l nhi m khu n ti t ni u kho ng 25% trong đó 80% các tr ng h p NKTN b nh vi n do đ t ng thông ti u d n l u bàng quang. NKTN có t l t vong th p h n các nhi m khu n khác nh ng là nguyên nhân d n đ n nhi m khu n huy t và tăng chi phí đi u tr . H u h t các NKTN do đ t ng thông ti u có tri u ch ng và khó ki m soát vì ng i b nh không xu t hi n các tri u ch ng lâm sàng và KSNK, nh t là đ i v i ng i b nh ph i ph u thu t.

M t trong nh ng khó khăn trong công tác d phòng NKTN là tiêu chu n ch n đoán b nh đòi h i nhi u trang thi t b mà các b nh vi n ch a đáp ng đ c, nh t là các b nh vi n tuy n t nh, huy n. Ch n đoán xác đ nh NKTN ch y u d a vào nuôi c y vi sinh n c ti u v i s l ng vi khu n ≥ 10^5 /ml và có t i đa 2 lo i vi khu n. Các vi khu n phân l p ch y u t nh ng vi khu n c trú c th nh Ecoli và có khi là các vi khu n đa kháng kháng sinh trong b nh vi n (Acinobacter, Klebsiella, Pseudomonas…)

NKTN làm tăng chi phí đi u tr và nhi u tr ng h p d n đ n nhi m khu n huy t và t vong ng i b nh, nên NKTN là gánh n ng cho ng i b nh và b nh vi n. Vi c d phòng NKTN là h t s c c n thi t

Xem ti p t i đây